

TRẬN CHIẾN CUỐI CÙNG CỦA TRƯỜNG THIẾU SINH QUÂN VŨNG TÀU

Từ bên bờ sông Bến Hải, vết xích chiến xa T54 và các sư đoàn Bắc quân đã xóa nát văn kiện hiệp định Ba Lê 1973, tiến dần về Nam. Như một thứ định mệnh oan nghiệt, cả nước bị ém chặt và bức tử theo ván bài chiến lược quốc tế được quyết định từ bên ngoài cương thổ Việt Nam. Từng tấc đất bị mất. Hoa Kỳ làm ngơ, thế giới cúi mặt.... Mất Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Qui Nhơn, Cao Nguyên, Nha Trang, Phan Thiết.... Và rồi đầu tháng Tư 75, Bắc quân bị Sư đoàn 18 BB của tướng Lê Minh Đảo chặn khựng tại Long Khánh 12 ngày đêm, sau đó địch tiếp tục tràn về ven biên ngoại ô Sài Gòn. Quân ta cứ rút, cứ rút.



Vũng Tàu, những ngày cuối tháng Tư năm 1975, một trong những phần thân thể còn lại của Tổ Quốc cũng đang lên cơn sốt hốt hoảng, náo động. Dòng người di tản, cả lính lẫn dân, đổ về Vũng Tàu từ cả hai mặt, đường bộ cũng như đường biển. Vũng Tàu chành vênh bên bờ nước, tuyệt vọng, cùng đường.

Ngày 26 tháng 4, Bắc quân tấn chiếm Biên Hòa, Bà Rịa, sau đó, cầu Cỏ May nối liền Bà Rịa và Vũng Tàu bị giật sập. Vũng Tàu co ro trong thế cô lập, chờ chết! Nhưng trường Thiếu Sinh Quân thì dường như không. Trường tọa lạc ngay cửa ngõ của thị trấn, song lại bị ngăn cách bởi những vách tường vách đá kiên cố bao quanh, cái giao động âu lo, tuyệt vọng từ một Vũng Tàu hỗn loạn không lọt vào trường. Các Thiếu Sinh Quân vẫn sinh hoạt đều đặn như mọi ngày, Thiếu Sinh Quân liên lớp 12 (lớp người viết) đang trong thời gian học thi tốt nghiệp vẫn cúi đầu miệt mài với sách vở. Trong thời gian này, phần lớn các Thiếu Sinh Quân lớp nhỏ cư ngụ ở các vùng Sài Gòn, các tỉnh vùng 3 và vùng 4 được nhà trường cho về với gia đình, còn các Thiếu Sinh Quân ở vùng 1 và vùng 2 phải ở lại trường do tình hình chiến sự rối ren hay đã mất vào tay Bắc quân, vì thế không khí nhà trường càng ngày càng nặng nề, yên tĩnh. Cái nặng nề và yên tĩnh đó trở nên ngọt ngào căng thẳng dần khi chúng tôi nhận ra nét âu lo, bức xúc trên những gương mặt của các cán bộ và nhân viên cơ hữu nhà trường.

Ngày 28 tháng Tư, chúng tôi được lệnh tập họp sau bữa ăn chiều. Trung tá Ngô Văn Doanh, Chỉ huy trưởng, thông báo tình hình khẩn cấp, ban hành lệnh giới nghiêm và tuyên bố:

- Các em không có gì phải rối loạn, lo âu! Nhà trường đã có kế hoạch di tản!

Mặc dù còn trẻ, nhưng chúng tôi đã cảm thức cái nguy cơ, cái bất thường tuyệt vọng của tình hình đất nước trong những ngày qua, nên dù đã được Chỉ huy trưởng trấn an, chúng tôi cũng đã phải trải qua một đêm mất ngủ. Tổ quốc, tương lai, gia đình, bè bạn, và ngôi trường thân yêu này ngày mai sẽ ra sao? Chúng tôi trần trọc đến sáng, khi mặt trời lên, trên gương mặt của đám Thiếu Sinh Quân chúng tôi, ai cũng hiện lên những nét lo âu, sợ sệt của đám gà con đang bối rối rúc chui dưới lông cánh gà mẹ trong lúc điều hâu lờ lững lướt trên vòm trời xanh.

Khung trời rộng dường như nhỏ dần lại trên khoảng không gian trường Thiếu Sinh Quân sáng ngày 29 tháng Tư, cùng lúc những âu lo của anh em lại trương lớn dần và căng thẳng thêm. Bỗng chợt âm thanh của đạn trọng pháo chẳng biết từ đâu xé gió rít qua không gian... và Âm! Âm! Tiếng nổ ù tai của những viên đạn rơi vào chân núi đồi viba sát đằng sau lưng trường. Đại úy Lê Viết Đắc, cán bộ Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn Hùng Vương, liên lớp 12 rút súng ra khỏi vỏ, chạy ngược chạy xuôi lệnh cho các Thiếu Sinh Quân nằm sát xuống đất để tránh miếng đạn. Trong bối cảnh của tiếng những mảnh đất đá rơi xào xạc trộn lẫn âm thanh vang dội của đạn trọng pháo, ông như một con gà mẹ dáo dác bảo bọc đàn con. Không biết mục tiêu những viên đạn trọng pháo đó là ai, là trường Thiếu Sinh Quân hay đơn vị đồn trú tại đồi viba gần trường, nhưng âm thanh của tiếng nổ và cảnh núp đạn lần đầu tiên kể từ ngày vào

trường đã gieo trong đầu non nớt chỉ biết ăn học và chơi của chúng tôi cái cảm giác kỳ lạ, hoang mang, lo sợ về sự sống, sự chết. Chúng tôi vẫn nằm yên. Địch pháo thêm vài đợt, đạn rơi bên ngoài trường, sau đó rồi im. Tình hình yên tĩnh trở lại.

Khoảng 11 giờ trưa, trong cái cảm giác mang mang, tuyệt vọng, toàn trường như bất động lặng yên nghe tiếng Đại úy Hoàng, cán bộ Liên đoàn trưởng, thông báo qua loa phóng thanh:

- Toàn trường chuẩn bị di tản! Các thiếu Sinh Quân cấp trưởng trang bị vũ khí và nhận nhiệm vụ hướng dẫn và bảo vệ đoàn quân. Tập hợp kiểm điểm quân số! Chuẩn bị lên đường khi có lệnh!

Thế là hết! Con bão lịch sử sắp tràn qua ngôi trường thân yêu đầy những kỷ niệm của tuổi thơ. Lệnh ra được tuân theo răm rắp. Khoảng xế 1 giờ trưa, toàn thể Thiếu Sinh Quân bắt đầu di chuyển khỏi nhà trường cùng với tất cả cán bộ nhân viên. Đoàn di tản bắt đầu rời trường theo thứ tự từ nhỏ đến lớn. Là Thiếu Sinh Quân Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn Hùng Vương, liên lớp 12, tôi đi hàng đầu cùng các em nhỏ. Đội ngũ Thiếu Sinh Quân lặng lẽ di chuyển dưới ánh nắng Vũng Tàu chói chang.

Đa số anh em là những đứa trẻ mất cha, mất mẹ trong chiến tranh, ngôi trường Mẹ Thiếu Sinh Quân trở thành tổ ấm đầu đời và tương lai, nay phải đoạn lìa, phải ra đi, những trái tim non đã bước đi những bước bủn rủn, vương vấn. Đi về đâu? Với ai? Thông báo toàn trường được di tản bằng tàu không là câu trả lời trọn nghĩa cho những ý nghĩ mênh mang trong đầu những đứa trẻ chưa thành người lính. Đột nhiên, nửa đường di chuyển, chúng tôi bị một số anh Thủy Quân Lục Chiến chặn lại. Trung tá Dzoanh đến tiếp chuyện cùng người chỉ huy toán lính TQLC. Chúng tôi không rõ nội dung cuộc nói chuyện, song thấy không khí và sắc mặt cả hai bên đều lộ vẻ căng thẳng. Qua tiếng được, tiếng mất, chúng tôi đoán Thủy Quân Lục Chiến đã chiếm giữ bên cảng để họ di tản. Họ buộc chúng tôi phải quay trở lại trường. Cuối cùng, lệnh quay về trường được ban ra. Trên đường về, tâm hồn tất cả mọi người đều trĩu nặng. Bắc quân càng lúc càng sát nách, đường thoát bị tắc nghẽn, sinh lộ càng lúc càng hẹp dần. Không ai bảo ai, tất cả mọi người đều thấy cái cơ may được di tản rất là mong manh.

Về đến sân trường, chúng tôi được tập trung ở sân banh. Chỉ huy trưởng thông báo là kế hoạch di tản được thay đổi. Theo kế hoạch, chúng tôi sẽ được bốc tại trường bằng trực thăng để đưa ra Hạm Đội 7 đang chờ ngoài khơi Vũng Tàu. Thời gian như chậm lại, nặng nề. Cả đám chúng tôi bật dậy như những chiếc lò xo khi thấy một chiếc trực thăng đáp xuống sân trường, niềm hy vọng lại nhen nhúm bốc lên theo đám bụi mù tung cao theo cánh quạt. Hành khách chuyến không vận đầu tiên này gồm một cô vẫn Mỹ mặc thường phục, Trung sĩ I Ngô, cán bộ của trường, và 7 em Thiếu Sinh Quân thuộc Tiểu đoàn Quang Trung là liên lớp nhỏ nhất trường. Chuyến bay cất cánh rời khỏi vận động trường. Chúng tôi thần thờ tìm chỗ ngồi chờ đợi. Thời gian kéo dài khoảng một tiếng đồng hồ mà chúng tôi có cảm tưởng như một thế kỷ. Anh em nhìn lên bầu trời xanh chờ bóng dáng một chiếc trực thăng, chờ âm thanh cánh quạt, mồi mồn, tuyệt vọng. Chiếc trực thăng cứ tinh ngày càng biến biệt tăm hơi khi bóng chiều ngả bóng dần trên sân trường. Nhìn lên cột cờ, lá cờ vàng ba sọc đỏ của Tổ Quốc vẫn còn tung bay. Nhìn xuống sân trường, đoạn trường, ngao ngán.

Khoảng 6 giờ chiều, chúng tôi sững sờ nhìn chiếc xe chở Trung tá Chỉ huy trưởng lăn bánh vội vàng rời cổng trường. Trái tim tôi nghẹn đắng một nỗi uất ức kèm theo một nỗi chói với, hoảng hốt của một đứa bé lạc mẹ giữa buổi chợ đông nghẹt những người. Rồi phóng thanh, một lần nữa, xác định một thực tế phũ phàng:

- Kể từ giờ phút này, chúng tôi không còn trách nhiệm với các em nữa! Các em hãy tự lo lấy bản thân!

Thế là đã quá rồi! Chúng tôi bị bỏ rơi! Ngôi trường này là nhà. Cán bộ là người thân. Giờ đây chúng tôi biết làm gì, và biết đi về đâu. Những trái tim non uất nghẹn, chói với, hoảng hốt. Và thế là như một bầy

ong vỡ tổ, chúng tôi tản mát tung ra chạy khỏi trường. Nhưng chạy đi đâu? Chẳng biết! Tại sao chạy? Chẳng hiểu! Thấy bạn bè chạy thì mình cũng chạy. Thế thôi!

Tôi và Nguyễn Lương Thịnh, biệt hiệu Thịnh nhóc thường đánh bóng bàn với tôi, cùng tôi, tay cầm súng, tay gạt các nhánh sậy che phủ con đường mòn sau núi, chạy hộc tốc như bị cọp đuổi sau lưng. Chúng tôi ra tới Bãi Trước và nhận ra tình trạng náo loạn ngoài đường phố, tiếng đạn nổ tứ tung, dân chúng ai cũng đóng chặt cửa trốn trong nhà. Thật không khác một đám loạn kiều binh. Tôi thấy ở phía trước mặt khoảng 200 thước, một Thiếu Sinh Quân cũng cầm súng như tôi, bị một người lính, không biết ta hay địch giả dạng, hành hung và giật lấy khẩu súng. Tôi không hiểu vì sao. Hoảng hốt, tôi và Thịnh vội vàng vứt súng và quay ngược chạy trở về trường, mệt và khô cổ đến đắng họng. Chẳng hiểu sao chúng tôi lại có thể chạy liên tục từ trường ra Bãi Trước rồi từ Bãi Trước quay ngược trở lại trường. Về đến gần trường, tôi chợt nhớ ra gia đình người bạn cùng liên lớp là Tô Trích Long Vân. Cha của Vân là Thiếu úy Tô Trích Mâu, một cán bộ của trường và gia đình nằm trong khu gia binh gần trường. Thế là chúng tôi chạy đến gõ cửa xin tạm náu.

Bố mẹ Vân dọn cơm cho chúng tôi ăn. Mẹ Vân nhìn hai chúng tôi đang ngấu nghiến ngòai ăn với ánh mắt xót thương, triu mến. Tôi không bao giờ quên ánh mắt của bà. Có lẽ bà đang nghĩ tội nghiệp cho hai đứa chúng tôi. Là những bạn học cùng lớp, Vân còn có gia đình, ruột thịt ở bên cạnh, còn hai đứa chúng tôi thì tứ cố vô thân, không biết sẽ trôi giạt về đâu trong cơn biến loạn. Xong bữa cơm, nhìn ra ngoài trời, đêm đen đã trùm kín không gian tự lúc nào. Căn nhà như thu mình trong nỗi lo âu. Và mọi người cứ nhìn nhau, không ai nói một lời. Trong lúc mọi người chìm đắm trong những suy tư riêng, tôi bỗng nghe tiếng loa phóng thanh từ trường vọng lại:

- Các anh Thiếu Sinh Quân lớp lớn xin trở về trường! Chúng em cần các anh lắm!

Tiếng của em Thiếu Sinh Quân nhỏ vang vọng trong màn đêm, thúc bách não ruột như tiếng chim chirp của đàn gà con mất mẹ làm tôi vô cùng xốn xang, bức xúc. Các em chẳng có nơi nào dung thân, chỉ còn biết trông cậy vào các anh lớn đùm bọc. Là Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn Thiếu Sinh Quân lớp lớn nhất, tôi nhận ra trách nhiệm của mình. Tôi không thể ngồi yên khi nghĩ đến bạn bè và đàn em đang ở trong trường. Có thể lúc này Bắc quân đã có mặt đâu đó gần Vũng Tàu hay quanh trường, nhưng tiếng các em gọi loa đã giục tôi đứng lên và cương quyết trở lại trường với các em. Bố Mẹ Vân lo lắng khuyên chúng tôi đổi ý. Tôi cảm ơn Bố Mẹ Vân và nói trước khi phóng vào đêm tối:

- Tụi con không thể bỏ các em được!

Về đến trường, các bạn cùng liên lớp với tôi như Lâm A Sáng, Phạm Ngọc Trinh, Nguyễn Văn Minh... cũng đã có mặt. Tôi nhận thấy các bạn đã phá kho vũ khí của trường và đang hí hục khâu vá súng đạn ra các ổ canh gác. Một toán Thiếu Sinh Quân khác thì đang xả thịt một con bò, lui cui nấu ăn và luộc thịt. Thế là tôi vớ lấy một cái nón sắt, chụp một khẩu Carbine, cùng với Thịnh, cũng trang bị y hệt, lúc nào cũng kè kè bên cạnh. Hai đứa chúng tôi tự xem trách nhiệm tổ chức canh gác như nhiệm vụ được anh em giao phó.

Nhìn lên bầu trời đen thẫm, nổi cô đơn chợt đến, chợt đi, tôi suy nghĩ lan man với một bài toán không đáp số. Vì trách nhiệm của anh lớn bảo bọc đàn em, chúng tôi sẵn sàng cho một cuộc chiến. Cuộc chiến đầu này sẽ về đâu? Chúng tôi không biết. Tương quan lực lượng nghiêng lệch ra sao? Chúng tôi chẳng cần bàn. Không ai trong chúng tôi tin là mình sẽ chiến thắng, nhưng chúng tôi vẫn sẽ chiến đấu, ít nhất chúng tôi cũng phải đánh trả địch đáng những ai muốn chiếm lấy ngôi trường này, nơi dung thân cuối cùng của chúng tôi.

Tôi và Thịnh vát súng đi một vòng toàn trường, thăm các chốt và các chòi canh. Các chốt canh gác những hướng xâm nhập chủ yếu đều được trang bị vũ khí cộng đồng với xạ thủ, phụ tá xạ thủ và nhân viên tiếp đạn. Nhìn những Thiếu Sinh Quân đàn em chững chạc, tự tin bên ổ súng, thành thạo nạp những băng đạn vào ổ súng, sẵn sàng khai hỏa.... Tôi bỗng thấy các em chột lớn lên như những anh hùng Phù Đổng. Tôi đặt mặt khẩu, dặn các chốt canh học thuộc lòng, nếu thấy bóng người di chuyển đến thì hỏi, trả lời không đúng mặt khẩu là "quang" liền lập tức. Toàn trường đặt trong tình trạng báo động và sẵn sàng chiến đấu bất cứ lúc nào.

Sau khi dạo vài lần, nhận thấy các chốt canh đã được chuẩn bị đạn dược chu đáo, mặt khẩu thông thuộc, tất cả mọi người đều được phân phối khẩu phần đầy đủ.... (Nhìn các bạn "chén" bữa cơm nửa khê nửa sống một cách ngon lành, tôi có cảm giác bữa cơm hôm nay có lẽ là bữa cơm ngon nhất kể từ ngày nhập trường của các bạn....) Xong công việc, tôi và Thịnh quay lên phòng làm việc của Chi Huy Trưởng nghỉ dưỡng sức. Lúc này Thịnh quá mệt, chẳng còn thiết tha gì nữa, cậu ta chui vào một góc phòng và mấy phút sau đã bắt đầu "kéo đờn cò". Ngoài trời, đêm đen thật thanh vắng, tôi ra ngoài đứng trên ban công, nhìn qua trại gia binh bên cạnh, tự hỏi không biết gia đình Vân đang làm gì, và nghĩ đến ánh mắt yêu thương của Mẹ Vân nhìn hai đứa tôi khi ăn cơm với linh cảm mình sẽ không bao giờ có lại bữa cơm đó. Nhìn qua lầu 2 phòng quân số, tất cả đều yên tĩnh. Tôi biết một số quá mệt, chắc cũng đã "hồn bướm mơ tiên", tuy nhiên hẳn cũng đã phân công thay nhau ngủ. Những con gà con rối loạn chỉ trong vài tiếng đồng hồ nay đã trở thành những con mãnh hổ đang nằm phục sẵn. Không ai có thể ngờ được sức mạnh của những con mãnh hổ này lợi hại đến nhường nào.

Tôi quay trở lại phòng Chi Huy Trưởng, và ngủ thiếp đi tự lúc nào không hay. Trong giấc mơ, tôi thấy mình đang ở nhà quây quần cùng với cha mẹ và anh em. Hai đứa em gái của tôi, bây giờ mới được 7 và 8 tuổi, đòi tôi dẫn đi chợ. Hàng năm, mỗi lần được về phép thăm nhà, anh em chúng tôi, như đã thành thông lệ, thường được cha mẹ cho tiền. Hai em gái tôi rất thích ăn yaourt. Ở chợ gần nhà có quán của Bà Ba, yaourt của bà làm thật là ngon tuyệt. Thế là ba anh em chúng tôi lại đến vòi mẹ xin tiền, rồi mỗi đứa một bên, tôi dắt hai em đi chợ. Đi gần đến chợ thì... một em Thiếu Sinh Quân lay tôi dậy. Tôi mở mắt thấy trời hừng sáng. Em nói:

- Anh Dũng! Có lính đông lắm, đang đi về hướng mình!

Tôi bật dậy, nhảy ra ban công nhìn về hướng đại lộ độc đạo dẫn vào cổng trường. Trời đang mưa lâm râm, còn mờ mờ tối, cảnh vật rất yên tĩnh. Tôi chẳng nhìn thấy gì, và nghĩ cậu bé lay mình dậy vì hoảng sợ nên tưởng tượng, trông gà hóa cuốc... nên sắp sửa quay lưng trở về chỗ nằm. Bỗng nghe tiếng oang oang của hạ sĩ Hoàn mà các anh em đặt biệt hiệu vui là Hoàn heo, anh Hoàn là hạ sĩ quan cán bộ hỏa đầu vụ. Tôi ngạc nhiên vì sự hiện diện của hạ sĩ Hoàn, chẳng biết anh nhập cuộc tự bao giờ. Hạ sĩ Hoàn bảo chúng tôi:

- Tụi bay ở đó đi! Chắc lính mình đó! Để tao ra coi thử!

Cùng đi với hạ sĩ Hoàn là Nguyễn Văn Thành, liên lớp 12 và một Thiếu Sinh Quân nữa tôi không biết tên, vác súng hướng về phía cổng trường. Đến lúc đó, tôi mới thấy có một nhóm người lố nhố ở tít đằng xa đang hướng dần về phía chúng tôi. Tôi đứng trên lầu căng mắt theo dõi và dặn anh em sẵn sàng cho mọi bất trắc. Đột nhiên, tất cả anh em đều nghe tiếng hạ sĩ Hoàn la lớn:

- Việt cộng!

Tiếng hô "Việt cộng!" của hạ sĩ Hoàn vừa dứt thì lập tức, tất cả hỏa lực đặt sẵn ở lầu 1 phòng quân số, phòng chỉ huy, các khu vực tháp canh nhất tề đồng loạt khai hỏa yểm trợ cho đồng đội chạy trở vào trường. Bắc quân không thể nào ngờ họ "được đón tiếp nồng hậu" như vậy. Suốt khoảng thời gian gần

15 phút, hỏa lực từ trong trường dập ra thật dữ dội. Bắc quân bị tấn công bất ngờ, chui rúc tìm chỗ tránh đạn, chỉ nghe ròi rạc vài tiếng AK bắn trả. Có lẽ là họ nghĩ trường Thiếu Sinh Quân đã di tản và bỏ trống. Những phút giây khai hỏa dữ dội ở công trường đã làm cho tất cả lực lượng chiến đấu còn lại của trường tinh táo và sẵn sàng ở vị trí ứng phó 5/5.

Bên ngoài trường, hẳn là đồng bào đã bừng thức giấc và ngạc nhiên, lo âu, nhìn vào trường Thiếu Sinh Quân. Một buổi sáng họ không bao giờ quên. Trong trường, anh em di chuyển nhộn nhịp hẳn lên. Tôi nhìn thấy Lâm A Sáng và Phạm Ngọc Trinh chạy lúp xúp sang ban quân số, đưa vắc súng, đưa vắc đạn. Đến ban quân số, tầng trên đã chật ních những xạ thủ, Sáng và Trinh phải nằm thủ ở bậc cầu thang, thoát một cái, khẩu trung liên Bar của Sáng và Trinh đã sẵn sàng tham gia cuộc chiến. Súng vẫn còn nổ giòn giã thì Hoàng Văn Mạ đang thủ đại liên trên lầu gào:

- Ê tụi bay! Bắn cho chính xác và vừa thôi, coi chừng hết đạn nghe!

Sau tiếng gào lớn của Mạ, như thể một mệnh lệnh, khiến cho tất cả các khẩu súng đều ngừng khạc lửa. Khói súng mịt mù, mùi thuốc súng nồng nặc. Tai tôi lùng bùng vì tiếng đạn nổ tưởng rách màng nhĩ. Xa xa ngoài công trường, các bóng Bắc quân biến đi đâu mất. Bên trong sân trường và các ô chiến đấu thì tĩnh mịch, cái yên tĩnh rùng rợn của một hứa hẹn đổ máu thật dễ sợ mà lần đầu tiên trong đời tôi mới cảm thấy. Tôi đoán Bắc quân thế nào cũng tấn công và chiếm trường. Tôi cũng biết quyết tâm của những tay súng Thiếu Sinh Quân quả cảm, liều lĩnh. Chúng tôi lúc này như đã ở vào thế cận chân tường, chiến đấu trong tâm trạng "điếc không sợ súng" và ý nghĩ "không còn gì để mất!".

Bên ngoài, trời đã bắt đầu rạng sáng. Trán tĩnh đội hình, Bắc quân bắt đầu tấn công chiếm trường. Họ cho một toán quân tiến qua khách sạn đối diện trường ở phía bên kia đường, chiếm giữ các vị trí trên các tầng lầu nhằm giảm lợi thế của chúng tôi khai hỏa từ trên cao, một mặt, họ đưa hỏa lực mạnh như súng cối, súng phóng lựu, B40 để công phá chúng tôi ở mặt đất, vì với vị trí phòng thủ kiên cố, hỏa lực nhẹ của họ không có tác dụng uy hiếp được chúng tôi.

Cuộc chạm súng đợt hai khởi diễn với quả đạn pháo của Bắc quân rớt vào giữa sân banh sau lưng chúng tôi. Lần đầu tiên bị pháo giữa sân trường, lẽ ra phải nằm xuống tránh miếng đạn, một số các em hoảng sợ chạy tán loạn tìm chỗ che lưng, cũng may là không ai bị trúng thương. Tiếp theo là một phát B40 thổi tung công trường, một em Thiếu Sinh Quân, có lẽ thuộc liên lớp 9 hoặc 10, chạy ra kéo cánh cửa đóng lại. Vừa đóng xong, em chạy qua nắp bên bức tường đá phía phòng chỉ huy. Tất cả sự việc xảy ra không đầy một phút, em vừa kịp lách mình vào thành đá là một quả B40 thứ hai nối tiếp một lần nữa, mở toang công trường. Giỡn mặt với tử thần như vậy cũng tạm đủ. Từ giờ phút đó chẳng ai thèm chạy ra đóng cửa nữa. Nhìn rõ mặt đánh nhau mới "sướng!"

Mặc dù có những lỗi lầm ngu ngơ của lần đầu tiên trong đời đối mặt với kẻ thù như vừa kể, cuộc chạm súng đợt hai đã diễn ra thật dữ dội. Đối phó với địch quân trên các tầng lầu khách sạn, Phú Văn Đại cầm khẩu M79 bắn trực xạ vào các ô cửa phòng khách sạn. Chẳng hiểu hẳn luyện tập khi nào mà sử dụng vũ khí rất chuyên nghiệp. Bắc quân bị khốn đốn rất nhiều với anh chàng này.

Đối phó với toán quân trên bình địa là các khẩu đại liên phối hợp với trung liên, tiểu liên thay phiên bọc lót nhau. Những tràng đạn giòn tan đủ âm độ được tô điểm bởi những phát nổ cầm chừng của các khẩu Garant nhịp nhàng, ăn ý, lâu lâu lại có tiếng đậm đậm đà của cây phóng lựu M2. Tất cả các âm thanh quyện lại như một dàn nhạc giao hưởng điêu luyện và biến thành một lưới đạn chằng chịt phủ xuống đầu đối phương.

Với quân số ước lượng hơn một tiểu đoàn quân chính quy Bắc Việt, đối phương dồn hỏa lực cố gắng tạo kẽ hở để vượt lên tiến gần chúng tôi, nhưng với vị trí thuận lợi và những tay súng gan lì không hề nao

núng trước lần đạn kẻ thù, các em nhỏ Thiếu Sinh Quân đã buộc Bắc quân phải bó tay, dậm chân tại chỗ suốt hơn một giờ chiến đấu.

Đến khoảng 7 giờ sáng, từ bên phòng Chỉ Huy Trường, tôi chạy băng qua phòng quân số để theo dõi việc tiếp đạn cho các khẩu đại liên trên đó. Qua hai cánh cổng mở toang, tôi chợt thấy một bộ đội cộng sản đang đặt một khẩu phóng lựu trên vai nhắm thẳng ngay tôi, tôi bật ngay khẩu carbin trên tay hướng về hắn bóp cò. Cùng lúc viên đạn từ nòng súng của hắn cũng xẹt một ánh sáng xanh bay về phía tôi, chệch qua mặt tôi khoảng hai gang tay. Viên đạn trúng đài biểu tượng Nhân - Trí - Dũng, phá tan một mảnh đá lớn. Ngay lúc đó, tôi cảm thấy hoa mắt, chân và vai tê rần. Tôi khụy xuống với chân phải bị trúng thương, liếc nhìn xuống áo sơ mi đang mặc loang lổ đầy máu tươi. Một thoáng tích tắc, tôi ngạc nhiên không hiểu tại sao áo mình đầy những máu mà tôi không cảm thấy một chút gì đau đớn thì tôi ngã ra ngất xỉu. Trong lúc đó, Lâm A Sáng cũng bị một phát đạn vào chân, Lê Văn Tánh chạy lại băng bó cho Sáng, một lúc sau cũng lãnh một viên đạn vào đùi.

Thế là Phạm Ngọc Trinh cũng Lâm A Sáng, Nguyễn Văn Minh cũng tôi chạy qua khu Văn Hóa. Nghe kể lại, hai Thiếu Sinh Quân đã dùng tấm drape giường làm võng khiêng tôi đang mê man ra đến bệnh viện Vũng Tàu cách trường vài cây số.

Các anh em Thiếu Sinh Quân ở lại vẫn tiếp tục chiến đấu mãi cho đến gần 10 giờ sáng. Khi ấy đạn dược đã gần cạn, các bạn mới quyết định gọi loa điều đình ngưng bắn và treo cờ trắng đầu hàng. Một sự đầu hàng trong danh dự, vì các em vẫn đứng hàng làm lễ hạ quốc kỳ và thay vào đó bằng tấm drape trắng dong lên cho phép Bắc quân đặt chân vào ngưỡng cửa ngôi trường yêu dấu. Bắc quân hẳn phải bàng hoàng khi thấy những đôi thủ kiêu hùng của họ chỉ là các em Thiếu Sinh Quân tuổi trung bình 15, 16 mà thôi. Họ uất ức, nhưng chắc hẳn họ cũng phải thán phục các tác giả của 6 xác bộ đội đang nằm phơi nắng ngoài cổng trường.

Theo lời thuật lại của Lâm A Sáng, thì trong hơn 100 Thiếu Sinh Quân tham gia trận đánh, đa số đã leo rào sau trường trốn thoát trước khi Bắc quân xông vào cổng trường, còn lại chỉ có vài chục em nhỏ ở lại với các anh lớn bị thương không thể đào thoát. Tất cả bị Bắc quân bắt giữ đem nhốt qua trại gia binh Cô Giang bên cạnh trường. Trại gia binh Cô Giang vốn là ngõ ngách quen thuộc của các Thiếu Sinh Quân, nên tất cả đã chui rào biển mật, khiêng luôn cả Lê Văn Tánh bị thương nặng ở đùi theo. Nhốt Thiếu Sinh Quân ở trại Cô Giang chẳng khác nào thả hổ về rừng.

Trở lại phần tôi, tỉnh dậy trong bệnh viện Vũng Tàu thì trời đã tối. Chân và vai đau đớn vì miếng đạn, mặt thì sưng vù không há miệng được do vết thương ở bên má. Cho đến bây giờ, hơn 27 năm sau, ngồi viết đến đoạn này, tôi vẫn không ngăn được niềm xúc động và tự hào cho tình yêu thương nhau hiếm có của những con người Thiếu Sinh Quân. Bệnh viện đầy ngập những người bị thương, nhân viên y tế không đủ để chăm sóc. Tôi bị bỏ nằm trên nền đất lạnh cả đêm, chẳng có y tá nào ngó ngang tới, chỉ có một em Thiếu Sinh Quân lớp 9 mà mãi đến 27 năm sau tôi mới được biết tên là Nguyễn Kim Hùng, đã ở lại chăm sóc cho tôi. Em thức suốt đêm cạy miệng đồ sữa cho tôi cảm súc và quanh quần bên tôi để giúp đỡ. Đến sáng hôm sau, thì một đám bạn cùng lớp gồm Thịnh nhóc, Thành râu, Thiện huế và vài em nữa tôi không nhớ tên, đến bệnh viện đón tôi đi. Các bạn rất vất vả thay phiên nhau cõng tôi đi mãi đến khi trời chập choạng tối thì chúng tôi mới về đến Bà Rịa. Nghi ở Bà Rịa một đêm, sáng hôm sau, chúng tôi lại diu dắt nhau tìm phương tiện để trở về thành phố.

Lịch sử đã sang trang. Hơn một phần tư thế kỷ đã trôi qua. Trường Thiếu Sinh Quân ngày nay đã trở thành trụ sở của một công ty dầu khí ở Vũng Tàu, tuy nhiên, trong lòng người dân xứ biển, hình ảnh hào hùng của những Thiếu Sinh Quân trong trận đánh giữ trường lịch sử mãi mãi sẽ không bao giờ phai nhạt. Tổ Quốc sẽ ghi danh trong quân sử những người con Thiếu Sinh Quân vũ dũng, kiêu hùng đã viết nên thiên anh hùng ca bất khuất cho quân đội....

*Nguyễn Anh Dũng & Lâm A Sáng
(Cựu Thiếu Sinh Quân Vũng Tàu)
Colorado 24/10/2002*

Nguồn: Internet E-mail by Đề-lô T.K.Long K5-72/SQTB/ĐĐ, QL-VNCH chuyển

*Đăng ngày Thứ Tư, March 28th, 2012
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QL-VNCH*